

Tôi Được Cứu Từ Đáy Vực Sâu - Vũ Thành An

Từ khi có trí khôn tôi vẫn luôn thao thức với câu hỏi: "Mình ở cuộc đời này để làm gì?" Những bài giảng tại học đường đã không trả lời thoả đáng. Rồi cũng như bao người khác tôi lớn lên theo những cuốn hút thông thường.

Cuốn hút đầu tiên là tình yêu đôi lứa. Tôi đã say đắm trong các cuộc tình đến nỗi sao lãng cả việc học hành. Sau những lãng mạn lúc đầu, các cuộc tình đó đã đem lại cho tôi nhiều đau khổ.

Cuốn hút thứ hai là danh vọng. Tôi đã cố ngoi lên để tìm một chỗ đứng trong xã hội. Tôi cũng đã lên một chỗ tương đối thật đấy, nhưng tôi đã không tìm được hạnh phúc tôi mong tưởng, có khi chính vì cái hư danh ấy đôi lúc lại còn làm tôi đau đớn tận sâu thẳm trái tim.

Năm 1975, tôi đã cùng hàng triệu người khác đi cải tạo. Tôi đã khôn đốn trong các trại giam tại Bắc Việt. Một trong những khổ khổ mà tôi phải chịu là chứng mất ngủ. Đây là hậu quả của những bất toàn về cả tâm sinh lý cộng thêm sự nghiền xay của hoàn cảnh.

Từng đêm dài tôi đã thức trắng, sức khoẻ dần dần yếu đi, không có thuốc để chữa chạy. Tình trạng này kéo dài cả năm trời, từ đầu năm 1980 đến 1981. Một buổi tối kia đa số anh em trong phòng đã say ngủ, tôi nghe hai anh nói chuyện với nhau, chỉ cách chỗ tôi nằm chừng hai thước. Tôi nghe anh Nguyễn Văn Lai nói: " Khi nào tôi khó ngủ tôi chỉ cầu nguyện bằng cách đọc vài kinh Kính Mừng là ngủ được ngay." Ai bị bệnh nghe nói thuốc nào hay cũng muốn thử. Mặc dù lúc ấy chưa có đạo nhưng bài kinh Kính Mừng tôi đã biết.

Năm 17 tuổi tôi có một người bạn gái, lúc đó sự liên lạc giữa chúng tôi là những trang thư và những buổi hẹn hò trong sân nhà thờ. Gặp chỉ để nói với nhau đôi câu. Một hôm bàn tay rất đẹp trinh trắng của Uyên đã trao tôi trang giấy có ghi bài kinh Kính Mừng với nét chữ thật nắn nót. Uyên bảo tôi học thuộc đi, và tôi đã thuộc. Cuối năm đó tôi thi rớt. không những gia đình tôi không cho tôi đi chơi tự do nữa mà chính tôi cũng tự nhủ phải quyết chí trở lại việc học hành. Lúc tôi gặp Uyên là tôi được ở riêng sau khi thi rớt tôi dọn về ở với gia đình cộng thêm sự ngăn cản của gia đình Uyên, chúng tôi đã không gặp nhau nữa. Cho đến bây giờ tôi cũng không biết Uyên ở đâu. Uyên đã xa nhưng Kinh Kính Mừng ở lại.

Nghe anh Lai nói xong, tôi nhớ tới Uyên, tôi nhắm lại Kinh Kính Mừng. Và đêm đó tôi ngủ mật giấc say cho đến sáng. Tôi mừng lắm, liên tiếp cả tuần sau tôi ngủ được. Tôi cảm thấy đã được chữa cả bệnh mất ngủ mà còn được mạnh về tâm lý nữa. Tôi đã vui và hy vọng trở lại. Hình như u ám không còn phủ lên tôi như trước.

Sau đó tôi đã ngủ được khoảng một tuần lễ liên tiếp. Một buổi sáng thức dậy, nhìn qua cửa sổ phòng giam thấy nắng xuân vàng ấm chiếu trên luống rau cải xanh các bạn trồng ngoài sân, tự nhiên tôi nói với bố Vũ Công Định nằm bên cạnh:

- Bố Định ơi chắc là con theo đạo Chúa quá!

Bố Định là người ít nói. Bố chỉ cười. Bố không có đạo, tôi nhớ có hỏi bố là bố có biết ai là con cái Chúa không để con hỏi thăm, bố Định trả lời là có cụ Mân đấy. Tôi đến hỏi cụ Mân, nguyên Thượng Nghị Sĩ, lúc đó ở cùng phòng 1 trại Hà Tây với tôi. Sau đó anh em con cái Chúa đến hỏi tôi nhiệt tình lắm.

Món quà đầu tiên sau khi tôi cầu cứu Đức Mẹ là bệnh mất ngủ đã không còn hành hạ tôi nữa. Sau đó anh em đạo Thiên Chúa đã cho tôi tình thân ái. Tôi đã được anh em cho tôi tình thương yêu mà trước đó tôi không có. Các anh đã hướng dẫn Đạo cho tôi để chờ ngày rửa tội. Rồi đến gần ngày ấn định, tôi đã xin ngưng lại. Tôi cảm thấy chưa sẵn sàng về tâm lý, hơn nữa tôi sợ. Tôi sợ nếu cán bộ biết được sẽ ra sao đây?

Trong suốt một tháng sau đó tôi thao thức rất nhiều và tôi chắc rằng anh em cũng cầu nguyện nhiều. Tôi ngưng lại việc rửa tội, ít tiếp xúc với anh em nhưng bắt đầu sáng tác. Bài đầu tiên là bài: Cha Là Ngôi Trời Có Thật, sau đó là các bài: Mẹ Ôi Cứu Con Ra Khỏi Nơi Này, Hãy Nhìn Lên Trời Cao... Sau hơn một tháng suy gẫm tôi đã vượt qua được trở ngại tâm lý: Biết bao nhiêu người tài giỏi của nhân loại đã quỳ gối trước Chúa Ki-Tô huống chi tôi?

Về nỗi sợ hãi Cộng Sản: Tôi còn gì nữa mà tiếc nuối. Nếu có phải vì theo Chúa mà bị kỷ luật thì phước hạnh biết bao, như khi xưa Chúa đã giảng trên núi trong Tám Mối Phúc Thật. Vậy thì nếu Cộng Sản biết tôi theo đạo mà có cùm gông, thậm chí giam tôi mãi tôi cũng vui lòng cam chịu. Và từ đó tôi đã quyết tâm theo Chúa. Tôi đã xin anh em định lại ngày rửa tội là ngày 21 tháng 3 năm 1981. Trước ngày rửa tội tôi đã hồi hộp như cô dâu sắp tới ngày cưới. Anh em thì thăm bàn tính sắp đặt.

Một buổi chiều kia, lúc nói chuyện với một người bạn tôi đã ước ao:

-Nếu như khi dội nước xong mà đèn bật sáng thì hay biết mấy!

Ở trại Hà tây có điện, cứ chập tối thì đèn được cán bộ trực trại bật sáng lên, giờ giấc lúc sớm lúc muộn thất thường. Buổi tối hôm đã định, khi trời còn sáng đã có tiếng keng nhập buồng. Khi nhập buồng xong, cán bộ khoá cửa thì trời đã nhá nhem tối. Anh em chúng tôi hẹn nhau trước, lặng lẽ chuẩn bị cho lễ rửa tội. Hai ngọn đèn dầu được thắp lên ở góc trong cùng- tầng trên- chỗ nằm liền nhau của các anh Nguyễn Văn Hùng (hiện cộng tác với báo Thời Luận) và anh Nguyễn Văn Độ (đã mất khi sang tới Hoa Kỳ). Buổi lễ diễn ra nghiêm trang. Hình như cả phòng đều biết, nên đã giữ yên lặng khác thường. Khi bác Nguyễn Thành Tiên vừa dội nước vừa đọc: "Tôi rửa anh nhân danh Cha và Con và Thánh Thần". Chừng một hai giây sau thì đèn chớp hai lần rồi bật sáng hẳn! Sự việc đã xảy ra đúng như tôi ước ao.

Chúa đã tặng tôi món quà đầu tiên để nâng đỡ tinh thần yếu đuối của tôi. Khi tôi kể lại ước ao nhỏ bé đã được Chúa nhận lời thì tất cả anh em hiện diện đều ngợi khen, cảm tạ Thiên Chúa. Ngay sau đó chúng tôi đã chia nhau mỗi người một chén chè nhỏ mà anh Nguyễn Văn Hùng đã chuẩn bị sẵn, tôi đã hát ngay cho anh em nghe 4 bài Thánh ca tôi đã làm những ngày trước đó.

Sau khi được rửa tội tôi đã chìm đắm trong một hạnh phúc tuyệt vời không thể diễn tả được. Tôi chưa bao giờ có được niềm hân hoan đó. Trong hoàn cảnh khốn khổ, thiếu thốn nhất tôi đã được một cảm giác thật lạ lùng, khó thể nào hiểu nổi nếu không có đức tin. Tâm hồn tôi như được nâng cao lên. Sự đau khổ biến mất mà chỉ còn niềm vui.. niềm vui.. Chừng 7 ngày sau tôi trở lại bình thường.

Việc rửa tội và hát lớn lên như vậy chắc chắn là cán bộ biết. Tôi đã chấp nhận nhưng vẫn hồi hộp chờ chuyện gì sẽ xảy ra. Tôi sẽ trả lời ra sao để không mang tội chối Chúa và cũng không để cơ cho bị hành tội. Đầu tiên, sau ít ngày là cán bộ quản giáo gọi gặp riêng, không hỏi thẳng vấn đề, chỉ nói chuyện thông thường rồi cho về. Sau đó tôi thấy ông ta ngồi trong phòng hai ngày, chắc là để viết báo cáo. Chừng một tuần lễ sau cán bộ an ninh gọi tôi gặp tại văn phòng. Tôi được đưa vào một căn phòng tối tăm. Sau một lúc yên lặng cán bộ an ninh trại đặt câu hỏi:

-Anh được KẾT NẠP vào đạo Công Giáo phải không?

Tôi trả lời:

-Đạo Công Giáo không phải là một đảng phái nên không có chuyện kết nạp. Chỉ có việc rửa tội thôi.

-Ai rửa tội cho anh?

-Trong trại này không có ai là linh mục. Chỉ có linh mục mới rửa tội được thôi.

-Thế anh có tin Đạo Chúa không?

- Đó là chân lý tôi đang theo.

Cán bộ chỉ muốn biết ai âm mưu và lãnh đạo anh em công giáo trong trại, khi thấy tôi nói không có linh mục, và không có bằng chứng cụ thể nên sau vài câu đe dọa đã cho tôi về.

Thoát khỏi hình phạt gông cùm tôi tạ ơn Thiên Chúa, và nhất là tôi đã thoát khỏi tội chối Chúa, tôi hạnh phúc vô cùng. Từ lúc đó tôi sáng tác nhiều bài Thánh Ca, cũng như những bài Nhân Bản kêu gọi tình người. Tôi đã cố gắng học thuộc cũng như nhờ anh em khác học thuộc để hy vọng một ngày nào được thả ra sẽ đem phổ biến rộng rãi truyền bá Đức Tin. Một khi đã sáng tác thì không thể giữ kín trong lòng được, nên tôi đã hát cho một số các bạn nghe và chắc chắn cũng bị theo dõi. Tôi đã cố gắng không để lại một dấu vết gì để chớ thể làm bằng chứng cho Cộng Sản buộc tội. Tất cả những bài hát đã được giữ trong tim óc chúng tôi.

Một hôm cán bộ Tân là cán bộ quản giáo đội Văn Nghệ nơi tôi ở ghé tai tôi nói nhỏ:

-Anh sáng tác Thánh Ca phải không? Coi chừng đem giấu ngay đi, cán bộ an ninh biết là cùm đầy!

Việc cán bộ Tân không những không bắt tội tôi mà còn chỉ đường cho tôi chạy, đó cũng là nhờ ơn Chúa. Xin cảm tạ Chúa và xin Chúa gia ân cho cán bộ tốt bụng này.

Kể từ ngày có Chúa tôi đã sống hạnh phúc trong ân nghĩa Chúa Tình yêu của Chúa luôn hiện diện quanh tôi qua những cử chỉ thân ái và tình bằng hữu thân thiết của anh em con cái Chúa. Chúa đã làm cho tôi nhiều điều kỳ diệu, đáng lẽ tôi phải chết nhưng đã được cứu sống. Trước hết Chúa đã cho tôi sống lại trong linh hồn, từ niềm tuyệt vọng Chúa đã cho tôi hy vọng, cho tôi biết thông hối tội lỗi của mình, cho tôi biết khiêm nhường, biết yêu thương anh em hơn, biết vui lòng chịu đựng những khó khăn trong cuộc sống, biết vác Thánh Giá hàng ngày theo chân Chúa, chờ ngày hưởng phúc trên trời.

Năm 1981 việc anh em cựu tù cải tạo được đi Mỹ là hoang tưởng, nay tôi cũng là một người trong hàng trăm ngàn anh em bị đầy đọa khốn khổ thời gian ấy, mà nếu như toan tính của cộng sản vô thần thì tất cả chúng tôi đã phải bị giam cho đến mãn đời tại rừng núi sâu Sơn La, Thanh Hóa, nhưng nay lại được lập lại cuộc sống trên đất Mỹ tự do này. Chắc chắn chỉ có bàn tay của Chúa mới làm nên điều kỳ diệu ấy.

Rất nhiều anh em cựu tù cải tạo sang Mỹ mấy năm đã ổn định, công việc làm đã vững chắc, con cái đã tốt nghiệp đại học. Riêng tôi nhờ ơn Chúa tôi đã nguồn cảm hứng dạt dào để đem khả năng Chúa cho viết được các ca khúc ngợi khen, cảm tạ Chúa. Từ năm 1993 tôi đã nỗ lực soạn được toàn bộ Đáp ca cho các ngày Chúa Nhật và Lễ trọng và nay đã in thành sách được đặt tên là: "Con Nâng Hồn Lên Tới Chúa"
Tôi đã được Chúa cứu vớt, tôi xin nguyện trọn đời theo Chúa.

Vũ Thành An